

FOLK CULTURAL VALUES OF SUOI MO TEMPLE SITE (BAC NINH) AND ORIENTATION FOR CULTURAL-ECO-TOURISM DEVELOPMENT IN THE CURRENT CONTEXT

Le Van Tan

Faculty of Tourism, Vietnam Trade Union University

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>Email: tanlv@dhcd.edu.vnORCID iD: <https://orcid.org/0000-0001-7589-4238>**Nguyen Thi Huong**

Faculty of Tourism, Vietnam Trade Union University

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>Email: huongntdl@dhcd.edu.vnORCID iD: <https://orcid.org/0000-0002-0271-1207>**Vu Thi Quynh Anh**

Faculty of Tourism, Vietnam Trade Union University

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>Email: vuquynhanh890@gmail.comORCID iD: <https://orcid.org/0009-0000-9642-3419>**Le Thi Phuong**

Faculty of Tourism, Vietnam Trade Union University

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>Email: phuonglp@dhcd.edu.vnORCID iD: <https://orcid.org/0009-0001-4044-6643>**Article History**

Received: 15/4/2026

Reviewed: 15/6/2026

Revised: 04/7/2026

Accepted: 06/7/2026

Released: 30/9/2026

DOI: <https://doi.org/10.64223/tvj.e2026.v2.i7.a99>**Abstract:**

In the context of tourism development associated with the preservation and promotion of cultural heritage values, studying the folk cultural values related to historical and cultural sites plays an important role in fostering sustainable tourism development. The Suoi Mo Temple Site in Bac Giang Province represents a distinctive cultural space where natural landscapes, historical relics, and folk cultural values transmitted through generations converge.

Based on an analysis of folk materials, the relationship between folk narratives and the local cultural landscape, as well as community cultural practices, this article clarifies the role of intangible cultural resources in shaping the attractiveness of the destination. The findings indicate that folk cultural values not only contribute to preserving local cultural identity but also provide a foundation for developing in-depth cultural and ecological tourism products, thereby enhancing visitors' experiences.

On this basis, the article proposes several orientations for the effective utilization of cultural resources in association with heritage conservation and sustainable tourism development in the current period.

Keywords: Folk culture; Suoi Mo Temple; Cultural tourism; Ecotourism; Intangible cultural heritage; Sustainable tourism development.

OECD FORD: 500205; 500207; 500208; 440608**UNESCO:** 6202; 6308; 6309; 5312**ASJC:** 3310; 3305; 1202; 1210**JEL:** Z10; Z32; Q01; Q56**SDGs:** 8.9; 11.4; 12; 15; 17**1. Đặt vấn đề**

Trong những năm gần đây, hai loại hình du lịch văn hóa và du lịch sinh thái ngày càng khẳng định vị trí trong chiến lược phát triển du lịch bền vững tại Việt Nam. Nhu cầu khám phá giá trị văn hóa truyền thống địa phương, hòa mình vào không gian thiên nhiên và tìm hiểu bản sắc cộng đồng của du khách không ngừng gia tăng, kéo theo đòi hỏi phải khai thác một cách hiệu quả các nguồn lực văn hóa song hành cùng cảnh quan tự nhiên. Trong bối cảnh ấy, kho tàng di sản văn hóa dân gian, nhất là hệ thống tự sự dân gian và ký ức tập thể gắn với các di tích

lịch sử - văn hóa, được nhìn nhận như một nguồn lực then chốt, góp phần định hình bản sắc điểm đến, làm phong phú trải nghiệm và gia tăng sức thu hút của sản phẩm du lịch.

Khu di tích Suối Mỡ, nằm trên địa bàn xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh (địa giới trước đây thuộc huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang), là một không gian văn hóa giàu bản sắc, nơi cảnh quan sinh thái tự nhiên hòa quyện cùng các giá trị văn hóa truyền thống của người dân địa phương. Chuỗi truyền thuyết dân gian xoay quanh công chúa Quế Mỹ Nương - nhân vật trung tâm được thờ phụng tại khu di tích - vừa lưu

giữ nhận thức, niềm tin và khát vọng của bao thế hệ cư dân, vừa góp phần kiến tạo nên bản sắc văn hóa riêng có của vùng đất Suối Mỡ. Qua quá trình truyền miệng và lưu giữ trong đời sống cộng đồng, các câu chuyện này đã kết nối núi rừng, sông suối cùng di tích thành một chỉnh thể văn hóa mang tính đặc thù, tạo nên sức cuốn hút riêng biệt đối với du khách.

Dẫu vậy, trong tiến trình phát triển du lịch hiện nay, việc phát huy các giá trị văn hóa dân gian gắn với Suối Mỡ vẫn chưa khai thác hết tiềm năng sẵn có. Cách diễn giải văn hóa còn khá đơn giản, mối liên kết giữa tài nguyên văn hóa với tài nguyên sinh thái chưa chặt chẽ, trong khi sức ép từ thương mại hóa và yêu cầu bảo vệ môi trường ngày một lớn. Thực trạng này đòi hỏi phải nhìn nhận thấu đáo hơn giá trị của hệ thống tự sự dân gian với tư cách một nguồn lực văn hóa mang tính đặc thù, làm cơ sở xây dựng những sản phẩm du lịch có chiều sâu, qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Từ những vấn đề nêu trên, bài viết hướng đến phân tích các giá trị văn hóa dân gian gắn với khu di tích Suối Mỡ trong mối liên hệ với không gian sinh thái và hoạt động du lịch, đồng thời, làm sáng tỏ vai trò của nguồn tài nguyên văn hóa này đối với sự phát triển du lịch văn hóa - sinh thái tại Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số định hướng nhằm phát huy hiệu quả giá trị văn hóa truyền thống địa phương, góp phần thúc đẩy du lịch phát triển theo hướng bền vững, gắn liền với công tác bảo tồn di sản.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

2.1. Nghiên cứu về truyện kể dân gian gắn với không gian văn hóa

Trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa dân gian, truyện kể dân gian từ lâu được nhìn nhận như một phương thức lưu giữ ký ức tập thể, phản ánh cách con người nhận thức về lịch sử, môi trường sống và các giá trị văn hóa - xã hội. Một số học giả quốc tế tiêu biểu như Mircea Eliade, Alan Dundes hay Jan Assmann từng chỉ ra rằng, bên cạnh chức năng lý giải nguồn gốc sự vật, hiện tượng, các câu chuyện dân gian còn góp phần tạo dựng ý nghĩa văn hóa cho không gian và cảnh quan nơi cộng đồng sinh sống.

Tại Việt Nam, nhiều nhà nghiên cứu như Nguyễn Đồng Chi, Kiều Thu Hoạch, Ngô Đức Thịnh, Nguyễn Duy Hình... đã có những công trình khẳng định vai trò của truyện kể dân gian trong quá trình hình thành các không gian văn hóa cộng đồng. Nhờ hệ thống nhân vật lịch sử, nhân vật văn hóa hay những hình tượng được nhân dân suy tôn, không ít địa danh tự nhiên - núi, sông, hang động, đền, chùa - đã trở thành những địa chỉ mang ý nghĩa văn hóa riêng biệt. Các câu chuyện được lưu truyền trong dân gian không đơn thuần lưu giữ ký ức lịch sử mà còn góp phần hun đúc bản sắc cho từng vùng đất.

Những năm gần đây, hướng nghiên cứu đã có sự

dịch chuyển: từ việc chỉ tập trung khảo tả nội dung truyện kể sang tìm hiểu vai trò của chúng trong việc kiến tạo bản sắc địa phương và phát huy giá trị di sản. Theo cách tiếp cận này, truyện kể dân gian được xem như một dạng tài nguyên văn hóa có khả năng xây dựng hình ảnh điểm đến, nâng tầm giá trị biểu tượng của cảnh quan và củng cố sự gắn kết trong cộng đồng. Đây chính là căn cứ để nhiều địa phương vận dụng các giá trị văn hóa dân gian vào công tác bảo tồn và phát triển du lịch.

Mặc dù vậy, phần lớn các nghiên cứu hiện thời vẫn nghiêng về khía cạnh văn học dân gian, tín ngưỡng hoặc lịch sử văn hóa; riêng việc xem xét vai trò của truyện kể dân gian đối với phát triển du lịch - nhất là mối liên hệ giữa truyện kể với cảnh quan tự nhiên và trải nghiệm của du khách - vẫn chưa nhận được sự quan tâm thỏa đáng.

2.2. Nghiên cứu về phát triển du lịch văn hóa và du lịch sinh thái dựa trên di sản

Song hành với xu thế phát triển du lịch bền vững, không ít công trình nghiên cứu quốc tế đã đề cao vai trò của di sản văn hóa phi vật thể trong việc gia tăng giá trị của điểm đến. Timothy và Olsen (2006), Richards (2018), Fennell (2020) cùng chung nhận định rằng, sức hấp dẫn của một điểm đến du lịch hiện đại không chỉ đến từ tài nguyên tự nhiên hay cơ sở vật chất, mà còn phụ thuộc vào năng lực kể lại những câu chuyện văn hóa gắn với vùng đất đó. Chính những câu chuyện ấy giúp du khách thấu hiểu sâu sắc hơn về lịch sử, con người và bản sắc của nơi mình trải nghiệm.

Ở trong nước, các công trình nghiên cứu về du lịch văn hóa và du lịch sinh thái phần lớn xoay quanh việc phát huy giá trị của di tích lịch sử, lễ hội truyền thống, làng nghề cùng cảnh quan tự nhiên. Các tác giả đã chỉ ra rằng, việc gắn kết hài hòa giữa tài nguyên văn hóa và tài nguyên sinh thái chính là hướng đi thích hợp để nâng chất lượng sản phẩm du lịch, hướng tới phát triển bền vững.

Trong bối cảnh nhu cầu trải nghiệm văn hóa của du khách không ngừng tăng cao, các thành tố văn hóa phi vật thể như lễ hội, tri thức địa phương, phong tục tập quán cùng những câu chuyện gắn với địa danh ngày càng được coi trọng như nguồn lực then chốt để tạo ra sản phẩm du lịch có tính khác biệt. Tuy nhiên, việc khai thác những giá trị này ở một số địa phương vẫn còn manh mún, mang tính tự phát, cách diễn giải văn hóa chưa đủ chiều sâu và chưa thiết lập được sự kết nối thực chất giữa câu chuyện văn hóa với trải nghiệm của du khách.

Thực tế này cho thấy sự cần thiết phải có thêm những nghiên cứu chuyên sâu, cụ thể về vai trò của giá trị văn hóa dân gian đối với phát triển du lịch tại từng địa bàn, nhất là những không gian văn hóa có sự đan xen giữa cảnh quan tự nhiên và các yếu tố văn hóa truyền thống.

2.3. Khu di tích Suối Mỡ và khoảng trống nghiên cứu

Khu di tích, danh thắng Suối Mỡ từ lâu đã là đối tượng thu hút sự chú ý của giới nghiên cứu ở các lĩnh vực lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng và du lịch. Các công trình đã công bố chủ yếu xoay quanh việc giới thiệu quá trình hình thành khu di tích, giá trị kiến trúc - nghệ thuật của hệ thống đền, lễ hội Suối Mỡ, tín ngưỡng thờ Mẫu cũng như vị trí của nhân vật Quế My Nương trong đời sống văn hóa cộng đồng địa phương.

Bên cạnh đó, đã có một số công trình đề cập tiềm năng phát triển du lịch của khu vực Suối Mỡ dựa trên lợi thế cảnh quan sinh thái và giá trị văn hóa truyền thống. Song, phần nhiều các nghiên cứu này tiếp cận vấn đề theo hướng tách rời: hoặc thiên về giá trị văn hóa, hoặc thiên về đánh giá tiềm năng du lịch, mà chưa đặt trong mối tương quan đầy đủ giữa hệ thống truyền kể dân gian, không gian cảnh quan và hoạt động du lịch.

Nhìn chung, vẫn còn thiếu vắng những nghiên cứu đi sâu phân tích hệ thống truyền kể về Quế My Nương gắn với Suối Mỡ dưới góc độ một nguồn lực văn hóa - có khả năng kiến tạo bản sắc điểm đến, làm giàu giá trị trải nghiệm và hỗ trợ phát triển du lịch văn hóa - sinh thái theo hướng bền vững. Đây chính là khoảng trống mà bài viết mong muốn góp phần lấp đầy.

2.4. Hướng tiếp cận của bài viết

Trên nền tảng kế thừa các kết quả nghiên cứu đi trước, bài viết tiếp cận hệ thống truyền kể dân gian gắn với Đền Suối Mỡ với tư cách một nguồn lực văn hóa phục vụ phát triển du lịch. Bằng việc phân tích mối tương quan giữa truyền kể dân gian, cảnh quan tự nhiên và hoạt động du lịch, nghiên cứu làm rõ vai trò của các giá trị văn hóa dân gian trong việc kiến tạo bản sắc điểm đến, nâng chất lượng trải nghiệm của du khách, đồng thời, góp phần vào sự phát triển bền vững của du lịch văn hóa - sinh thái tại Bắc Ninh hiện nay.

3. Giá trị văn hóa dân gian gắn với đền Suối Mỡ và tiềm năng khai thác trong phát triển du lịch văn hóa - sinh thái

3.1. Giá trị văn hóa và sinh thái trong hệ thống truyền kể dân gian gắn với Đền Suối Mỡ

Đền Suối Mỡ có mối liên hệ mật thiết với truyền thuyết về Quế My Nương - nhân vật được người dân địa phương tôn thờ vì công lao khơi mở nguồn nước, giúp dân cư an cư và phát triển sản xuất. Mặc dù được lưu truyền qua nhiều thế hệ dưới nhiều dị bản khác nhau, toàn bộ hệ thống truyền kể này vẫn quy tụ về một thông điệp cốt lõi: vai trò của con người trong việc khai thác hợp lý, gìn giữ nguồn lực tự nhiên để phục vụ đời sống cộng đồng.

Nét đặc sắc của hệ thống truyền kể gắn với Đền Suối Mỡ nằm ở sự gắn bó chặt chẽ giữa yếu tố văn hóa với môi trường tự nhiên. Dòng suối, thác nước, núi rừng không đơn thuần là phong nền của câu chuyện, mà đã trở thành những thành tố mang giá trị biểu tượng, góp phần định hình bản sắc văn hóa

của cả vùng. Nhờ các truyền thuyết được lưu truyền trong dân gian, cảnh quan tự nhiên được gắn kết với ký ức cộng đồng, từ đó, hình thành nên sức hấp dẫn riêng có cho không gian văn hóa Suối Mỡ.

Ngoài ra, hệ thống truyền kể còn phản chiếu cách nhìn của cư dân nông nghiệp về tầm quan trọng của nguồn nước và môi trường sinh thái đối với cuộc sống con người. Nhân vật Quế My Nương không được khắc họa như hình tượng một người chinh phục thiên nhiên, mà là người am hiểu, biết điều tiết và gìn giữ tự nhiên. Điều này phản ánh trong tư duy dân gian đã sớm hình thành quan niệm về mối gắn kết hài hòa giữa con người và môi trường sống.

Các giá trị văn hóa kết tinh trong truyền kể dân gian không chỉ lưu lại trong ký ức cộng đồng mà còn được duy trì sống động qua các hoạt động văn hóa truyền thống tại khu di tích. Hệ thống lễ hội, nghi lễ thờ tự cùng các sinh hoạt văn hóa cộng đồng đã góp phần bảo tồn, tái hiện những lớp nghĩa văn hóa gắn với Đền Suối Mỡ, giúp di sản này tiếp tục được gìn giữ và phát huy trong đời sống đương đại.

3.2. Giá trị của truyền kể dân gian trong việc hình thành bản sắc điểm đến

Trong nghiên cứu du lịch đương đại, câu chuyện văn hóa gắn với điểm đến được xem là một trong những yếu tố cốt lõi tạo nên sức hấp dẫn và bản sắc riêng cho sản phẩm du lịch. Không dừng lại ở việc cung cấp thông tin lịch sử, văn hóa, những câu chuyện dân gian còn giúp du khách nắm bắt ý nghĩa của cảnh quan, di tích và các thực hành văn hóa địa phương.

Riêng đối với Đền Suối Mỡ, hệ thống truyền kể về Quế My Nương giữ vai trò như sợi dây kết nối các yếu tố tự nhiên, văn hóa và đời sống cộng đồng thành một chỉnh thể thống nhất. Nhờ những câu chuyện ấy, dòng suối, cảnh rừng hay hệ thống đền thờ không còn là những thực thể tách biệt mà đã trở thành không gian mang ý nghĩa văn hóa đặc biệt.

Khi loại hình du lịch trải nghiệm ngày càng được chú trọng, việc phát huy giá trị văn hóa dân gian thông qua hoạt động kể chuyện, diễn giải di sản và giáo dục văn hóa có thể góp phần cải thiện đáng kể chất lượng trải nghiệm của du khách. Hướng đi này cũng phù hợp với xu thế phát triển du lịch dựa trên giá trị bản sắc văn hóa địa phương.

3.3. Tiềm năng khai thác giá trị văn hóa dân gian trong phát triển du lịch văn hóa - sinh thái

Đền Suối Mỡ hội tụ khá nhiều điều kiện thuận lợi cho việc phát triển du lịch theo hướng kết hợp giữa trải nghiệm văn hóa và trải nghiệm thiên nhiên. Ngoài hệ thống di tích cùng các sinh hoạt văn hóa truyền thống, khu vực này còn sở hữu cảnh quan núi rừng, thác nước và một môi trường sinh thái còn khá nguyên vẹn. Chính sự đan xen giữa yếu tố tự nhiên và giá trị văn hóa dân gian đã tạo nên lợi thế đặc thù mà không phải điểm đến nào cũng có được.

Một tiềm năng nổi bật khác là khả năng phát triển

các sản phẩm du lịch lấy hệ thống truyền kể dân gian làm nền tảng. Những chương trình tham quan kết hợp diễn giải văn hóa, trải nghiệm cảnh quan tự nhiên, giáo dục môi trường hay tìm hiểu văn hóa truyền thống địa phương hoàn toàn có thể được xây dựng dựa trên vốn giá trị văn hóa sẵn có của khu di tích.

Đáng chú ý, cộng đồng địa phương đóng vai trò then chốt trong việc phát huy những giá trị nêu trên. Với tư cách chủ thể lưu giữ và trao truyền các câu chuyện dân gian, người dân không chỉ bảo đảm tính xác thực của di sản mà còn trực tiếp tham gia vào hoạt động du lịch. Sự tham gia này giúp gia tăng tính bền vững trong khai thác du lịch, đồng thời, góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.

Tuy nhiên, việc phát huy giá trị văn hóa dân gian cần được cân đối hài hòa với nhiệm vụ bảo tồn di sản và bảo vệ môi trường sinh thái. Nếu chỉ tập trung vào mục tiêu kinh tế mà coi nhẹ giá trị văn hóa và cảnh quan tự nhiên, sức hấp dẫn của điểm đến tất yếu sẽ suy giảm. Do đó, phát triển du lịch tại Đền Suối Mỡ cần hướng tới mô hình du lịch văn hóa - sinh thái bền vững, trong đó giá trị văn hóa dân gian đóng vai trò hạt nhân, tạo nên bản sắc và năng lực cạnh tranh cho điểm đến.

4. Những thách thức đặt ra đối với phát triển du lịch văn hóa - sinh thái tại Đền Suối Mỡ

4.1. Thách thức trong bảo tồn giá trị văn hóa gắn với không gian di sản

Giá trị đặc trưng của Đền Suối Mỡ không chỉ thể hiện qua hệ thống di tích hay cảnh quan tự nhiên, mà còn ở lớp trầm tích văn hóa hình thành từ các truyền thuyết dân gian, tín ngưỡng thờ Mẫu và các thực hành văn hóa cộng đồng. Thế nhưng, trong quá trình phát triển du lịch, những giá trị này đang đứng trước nguy cơ bị đơn giản hóa hoặc diễn giải theo hướng chạy theo nhu cầu tham quan trước mắt.

Khi số lượng khách du lịch tăng lên, các truyền thuyết gắn với Đền Suối Mỡ dễ bị rút gọn thành nội dung giới thiệu mang tính minh họa đơn thuần, tách khỏi bối cảnh văn hóa - lịch sử hình thành di tích. Hệ quả là chiều sâu văn hóa của điểm đến bị bào mòn, khả năng cảm thụ và trải nghiệm của du khách cũng bị thu hẹp. Nếu thiếu cơ chế bảo tồn và diễn giải thích hợp, nguồn lực văn hóa phi vật thể vốn làm nên bản sắc riêng của Đền Suối Mỡ có nguy cơ dần đánh mất giá trị nguyên gốc trong quá trình khai thác du lịch.

4.2. Thách thức trong cân bằng giữa phát triển du lịch và bảo vệ môi trường sinh thái

Một trong những thế mạnh nổi trội của Đền Suối Mỡ chính là sự hòa quyện giữa không gian văn hóa và hệ sinh thái tự nhiên bao gồm suối, thác, rừng, núi. Tuy vậy, đặc điểm này cũng khiến khu vực trở nên dễ bị “tồn thương” trước những tác động của hoạt động du lịch.

Lượng khách tăng cao vào mùa lễ hội, nhu cầu

mở rộng hạ tầng dịch vụ cùng các hoạt động khai thác cảnh quan đều có thể gây áp lực lên hệ sinh thái tại chỗ. Các hiện tượng như ô nhiễm môi trường, suy giảm chất lượng nguồn nước, gia tăng rác thải hay biến đổi cảnh quan tự nhiên không chỉ tác động xấu đến môi trường mà còn làm giảm sức hút của điểm đến. Đối với Đền Suối Mỡ, bảo vệ môi trường không chỉ đơn thuần là gìn giữ tài nguyên thiên nhiên, mà còn chính là bảo vệ nền tảng tạo nên giá trị văn hóa của khu di tích.

4.3. Thách thức về quản trị điểm đến và năng lực khai thác giá trị văn hóa

Hiệu quả phát triển du lịch tại Đền Suối Mỡ hiện còn bị chi phối bởi những bất cập trong công tác quản lý và tổ chức khai thác tài nguyên văn hóa. Sự phối hợp giữa bảo tồn di sản, phát triển sản phẩm du lịch và quản lý môi trường vẫn chưa đồng bộ. Đội ngũ nhân lực tham gia hoạt động du lịch, đặc biệt là thuyết minh viên và hướng dẫn viên, còn hạn chế về kỹ năng diễn giải văn hóa chuyên sâu, khiến nhiều giá trị đặc sắc của điểm đến chưa được truyền tải tới du khách một cách trọn vẹn.

Ngoài ra, vai trò của cộng đồng địa phương trong việc khai thác và phát huy giá trị văn hóa cũng chưa được khơi dậy đúng mức. Mặc dù chính cộng đồng là chủ thể nắm giữ ký ức văn hóa, tri thức dân gian và các thực hành tín ngưỡng gắn với Đền Suối Mỡ, nhưng mức độ tham gia của họ vào hoạt động du lịch vẫn còn khiêm tốn. Điều này khiến tính xác thực của trải nghiệm du lịch bị giảm sút, đồng thời, ảnh hưởng đến tính bền vững trong khai thác di sản.

Nhìn từ những thách thức trên, có thể thấy vấn đề mấu chốt đối với Đền Suối Mỡ không nằm ở sự thiếu hụt tài nguyên du lịch, mà ở việc làm thế nào chuyển hóa hiệu quả các giá trị văn hóa, sinh thái thành sản phẩm du lịch có chiều sâu, đồng thời, bảo đảm sự cân bằng giữa bảo tồn và phát triển. Đây cũng chính là căn cứ để đề xuất những định hướng, giải pháp phát triển du lịch văn hóa - sinh thái bền vững cho khu di tích trong giai đoạn tới.

5. Hàm ý chính sách và định hướng phát triển bền vững

5.1. Quan điểm phát triển: bảo tồn giá trị văn hóa gắn với bảo vệ không gian sinh thái

Kết quả nghiên cứu cho thấy, giá trị của Đền Suối Mỡ không tồn tại độc lập ở hệ thống di tích hay cảnh quan tự nhiên, mà được kiến tạo từ mối liên kết hữu cơ giữa các lớp giá trị văn hóa dân gian, thực hành tín ngưỡng cộng đồng và môi trường sinh thái. Chính vì vậy, phát triển du lịch tại Đền Suối Mỡ cần dựa trên nguyên tắc bảo tồn tổng thể, theo đó, các giá trị văn hóa gắn với Quê My Nương, hệ thống nghi lễ, lễ hội và tri thức dân gian cần được gìn giữ song song với hệ sinh thái suối, rừng và cảnh quan núi non.

Cách nhìn nhận này cho phép xem Đền Suối Mỡ như một dạng “hệ sinh thái văn hóa”, nơi tài nguyên tự nhiên và tài nguyên văn hóa không tách rời mà

tương hỗ, cùng bồi đắp giá trị cho nhau. Vì thế, mọi hoạt động phát triển du lịch cần chú trọng gìn giữ tính nguyên vẹn của mối quan hệ này, tránh khai thác đơn thuần yếu tố cảnh quan hay biến các hoạt động tín ngưỡng thành sản phẩm thương mại thuần túy.

5.2. Đề xuất mô hình phát triển du lịch văn hóa - sinh thái dựa trên giá trị bản sắc địa phương

Dựa trên các kết quả phân tích nêu trên, bài viết đề xuất một mô hình phát triển du lịch văn hóa - sinh thái tại Đền Suối Mỡ, lấy truyền thuyết Quê Mỵ Nương và hệ giá trị văn hóa dân gian địa phương làm trục xuyên suốt, kết nối các không gian trải nghiệm.

Mô hình được cấu thành từ bốn hợp phần có quan hệ tương hỗ lẫn nhau:

(1) Không gian trải nghiệm văn hóa - sinh thái tích hợp

Cụm đền Hạ, đền Trung, đền Thượng cùng hệ thống suối, thác và rừng tự nhiên cần được tổ chức thành một không gian trải nghiệm liền mạch. Hành trình tham quan không chỉ dừng ở việc tìm hiểu giá trị tín ngưỡng, mà còn giúp du khách nhận thức sâu sắc hơn vai trò của nguồn nước, rừng và môi trường tự nhiên trong đời sống văn hóa của cộng đồng địa phương.

(2) Sản phẩm du lịch dựa trên diễn giải di sản

Các sản phẩm du lịch nên được thiết kế theo hướng khai thác chiều sâu văn hóa từ những câu chuyện dân gian và ký ức cộng đồng gắn với Đền Suối Mỡ. Hoạt động tham quan cần kết hợp với trải nghiệm lễ hội, tìm hiểu tri thức bản địa về môi trường tự nhiên, nghệ thuật dân gian và văn hóa địa phương, nhằm mang lại những trải nghiệm giàu chiều sâu, thay vì chỉ dừng lại ở việc tham quan, dâng hương hay ngắm cảnh.

(3) Cộng đồng địa phương là chủ thể trung tâm

Người dân địa phương cần được trao cơ hội tham gia trực tiếp vào công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản, thông qua các vai trò như hướng dẫn viên, thuyết minh viên, tổ chức lễ hội, cung ứng dịch vụ du lịch và truyền dạy tri thức văn hóa truyền thống. Điều này vừa góp phần cải thiện sinh kế cộng đồng, vừa bảo đảm tính xác thực cho các giá trị văn hóa được giới thiệu đến du khách.

(4) Quản trị điểm đến theo hướng bền vững

Công tác quản lý cần được kết nối chặt chẽ giữa ba trụ cột: bảo tồn di sản văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển du lịch. Việc kiểm soát sức chứa của điểm đến, bảo vệ nguồn nước, hạn chế các công trình xây dựng làm biến dạng cảnh quan, cùng với tăng cường giám sát môi trường, là những điều kiện thiết yếu để duy trì tính bền vững cho khu di tích.

5.3. Điều kiện thực thi mô hình

Nhằm hiện thực hóa hiệu quả mô hình phát triển

du lịch văn hóa - sinh thái tại Đền Suối Mỡ, cần quan tâm đến một số nhóm giải pháp hỗ trợ sau đây.

Trước hết, cần nâng cao năng lực diễn giải di sản cho đội ngũ hướng dẫn viên, cán bộ quản lý di tích và các chủ thể văn hóa tại địa phương - lực lượng giữ vai trò cầu nối giữa giá trị văn hóa và trải nghiệm của du khách.

Tiếp đến, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào công tác bảo tồn và truyền thông di sản, thông qua xây dựng cơ sở dữ liệu số, hệ thống thuyết minh tự động, mã QR và các nền tảng thông tin trực tuyến. Công nghệ không chỉ giúp mở rộng khả năng tiếp cận di sản mà còn góp phần giảm tải cho không gian thực địa.

Cuối cùng, cần hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa chính quyền địa phương, ban quản lý di tích, doanh nghiệp du lịch và cộng đồng dân cư, nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa mục tiêu bảo tồn và phát triển. Trong cơ chế này, cộng đồng địa phương cần giữ vai trò chủ thể và được hưởng lợi trực tiếp từ hoạt động du lịch.

5.4. Ý nghĩa của mô hình đối với phát triển du lịch bền vững

Mô hình phát triển du lịch văn hóa - sinh thái dựa trên giá trị bản sắc địa phương tại Đền Suối Mỡ không chỉ góp phần bảo tồn giá trị văn hóa dân gian và môi trường sinh thái, mà còn kiến tạo bản sắc riêng cho điểm đến trong bối cảnh cạnh tranh du lịch ngày càng gay gắt. Quan trọng hơn cả, mô hình này minh chứng cho khả năng chuyển hóa giá trị văn hóa phi vật thể thành nguồn lực phát triển bền vững, đồng thời, gợi mở kinh nghiệm tham khảo cho việc khai thác những không gian văn hóa - sinh thái tương tự trên cả nước.

6. Kết luận

Đền Suối Mỡ là một không gian văn hóa giàu bản sắc, nơi cảnh quan tự nhiên, tín ngưỡng dân gian và các tầng tri thức văn hóa được bồi đắp qua nhiều thế hệ cùng hội tụ và tương tác chặt chẽ với nhau. Qua việc phân tích những câu chuyện dân gian gắn với nhân vật Quê Mỵ Nương trong mối liên hệ với cảnh quan suối, rừng, núi và các thực hành văn hóa cộng đồng, nghiên cứu chỉ ra rằng giá trị của Đền Suối Mỡ không chỉ nằm ở hệ thống di tích hay tài nguyên sinh thái, mà còn ở lớp ý nghĩa văn hóa do cộng đồng kiến tạo và gìn giữ trong tiến trình lịch sử. Chính lớp ý nghĩa ấy đã góp phần làm nên bản sắc riêng của điểm đến, đồng thời, gia tăng giá trị trải nghiệm cho du khách.

Kết quả nghiên cứu khẳng định các câu chuyện dân gian gắn với Đền Suối Mỡ hoàn toàn có thể được coi là một nguồn lực văn hóa mềm quan trọng đối với phát triển du lịch. Nguồn lực này không chỉ giúp kết nối yếu tố tự nhiên và văn hóa thành một chỉnh thể thống nhất, mà còn tạo tiền đề để xây dựng các sản phẩm du lịch dựa trên trải nghiệm, diễn giải văn hóa và sự tham gia của cộng đồng địa phương. Thông qua kể chuyện, lễ hội, thực hành tín ngưỡng

và nhiều hình thức diễn giải di sản khác, các giá trị văn hóa phi vật thể được chuyển hóa thành nguồn lực phát triển, góp phần nâng cao sức hấp dẫn và năng lực cạnh tranh cho điểm đến.

Mặt khác, nghiên cứu cũng cho thấy quá trình khai thác giá trị văn hóa phục vụ phát triển du lịch đang phải đối diện với không ít thách thức, như nguy cơ đơn giản hóa giá trị văn hóa truyền thống địa phương, áp lực lên môi trường sinh thái, hạn chế trong diễn giải di sản, cùng sự thiếu đồng bộ trong quy hoạch và quản lý điểm đến. Những thách thức này cho thấy phát triển du lịch không thể chỉ chú trọng vào việc tăng lượng khách hay mở rộng hạ tầng, mà cần được đặt trong mối quan hệ hài hòa giữa bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường và nâng cao

chất lượng trải nghiệm văn hóa.

Từ những phân tích nêu trên, bài viết cho rằng hướng đi phù hợp đối với Đền Suối Mỡ là phát triển mô hình du lịch văn hóa - sinh thái dựa trên giá trị bản sắc địa phương, trong đó, cộng đồng địa phương giữ vai trò chủ thể, giá trị văn hóa phi vật thể là nền tảng, còn công nghệ và công tác quản lý đóng vai trò hỗ trợ. Chỉ khi thiết lập được sự cân bằng giữa bảo tồn và phát triển, giữa khai thác kinh tế với gìn giữ giá trị văn hóa - sinh thái, Đền Suối Mỡ mới có thể phát huy trọn vẹn tiềm năng để trở thành một điểm đến đặc trưng, góp phần vào sự phát triển du lịch bền vững của tỉnh Bắc Ninh hiện nay cũng như trong những năm tới.

Tài liệu tham khảo

- Berkes, F. (2012). *Sacred Ecology* (3rd ed.). Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780203123843>
- Bùi Hoài Sơn. (2016). *Công nghiệp văn hóa: Từ lý thuyết đến thực tiễn Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đinh Gia Khánh (Chủ biên). (1998). *Văn học dân gian Việt Nam*. NXB Giáo dục.
- Holden, A. (2016). *Environment and Tourism* (3rd ed.). Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315767659>
- Lê Trung Vũ. (2010). *Tín ngưỡng thờ Thành hoàng làng ở Việt Nam*. NXB Văn hóa Thông tin.
- Ngô Đức Thịnh. (2009). *Không gian văn hóa tâm linh Việt Nam*. NXB Khoa học Xã hội.
- Ngô Đức Thịnh. (2014). *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở Việt Nam*. NXB Khoa học Xã hội.
- Nguyễn Chí Bền. (2013). *Văn hóa dân gian Việt Nam trong đời sống đương đại*. NXB Khoa học Xã hội.
- Nguyễn Hữu Sơn. (2015). *Văn học dân gian với du lịch văn hóa*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phạm Quỳnh Phương. (2020). Du lịch tâm linh ở Việt Nam: Từ thực tiễn đến định hướng phát triển bền vững. *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, 428, 45–52.
- Richards, G. (2018). Cultural tourism: A review of recent research and trends. *Journal of Hospitality and Tourism Management*, 36, 12–21. <https://doi.org/10.1016/j.jhtm.2018.03.005>
- Salazar, N. B. (2012). Community-based cultural tourism: Issues, threats and opportunities. *Journal of Sustainable Tourism*, 20(1), 9–22. <https://doi.org/10.1080/09669582.2011.596279>
- Smith, L. (2006). *Uses of Heritage*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780203602263>
- Smith, M. K., & Richards, G. (Eds.). (2013). *The Routledge Handbook of Cultural Tourism*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780203081075>
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang. (2020). *Lễ hội Đền Suối Mỡ – Giá trị văn hóa và định hướng bảo tồn*. <https://svhttdl.bacgiang.gov.vn>
- Timothy, D. J., & Olsen, D. H. (2006). *Tourism, Religion and Spiritual Journeys*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780203001073>
- Trần Lâm Biền. (2011). *Làng Việt cổ truyền*. NXB Văn hóa Dân tộc.
- Trần Quốc Vượng. (2000). *Văn hóa Việt Nam: Tìm tòi và suy ngẫm*. NXB Văn hóa Dân tộc.
- Tuan, Y.-F. (1977). *Space and Place: The Perspective of Experience*. University of Minnesota Press. <https://www.upress.umn.edu/book-division/books/space-and-place>
- UNESCO. (2003). *Convention for the Safeguarding of the Intangible Cultural Heritage*. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000132540>
- UNESCO. (2016). *Practices Related to the Viet Beliefs in the Mother Goddesses of Three Realms*. <https://ich.unesco.org/en/RL/practices-related-to-the-viet-beliefs-in-the-mother-goddesses-of-three-realms-01164>
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. (2018). *Khu di tích lịch sử và danh thắng Suối Mỡ*. <https://bacgiang.gov.vn>
- Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam. (2012). *Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt*. NXB Thế giới.
- Văn phòng Quốc hội. (2017). *Luật Du lịch số 09/2017/QH14*. <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=190122>
- World Tourism Organization. (2018). *Tourism and Culture Synergies*. <https://doi.org/10.18111/9789284418978>

**GIÁ TRỊ VĂN HÓA DÂN GIAN KHU DI TÍCH ĐỀN SUỐI MỠ (BẮC NINH)
VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA - SINH THÁI
TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

Lê Văn Tấn

Khoa Du lịch, Trường Đại học Công đoàn

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>

Email: tanlv@dhcd.edu.vn

ORCID iD: <https://orcid.org/0000-0001-7589-4238>

Nguyễn Thị Huởng

Khoa Du lịch, Trường Đại học Công đoàn

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>

Email: huongntdl@dhcd.edu.vn

ORCID iD: <https://orcid.org/0000-0002-0271-1207>

Vũ Thị Quỳnh Anh

Khoa Du lịch, Trường Đại học Công đoàn

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>

Email: vuquynhanh890@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0000-9642-3419>

Lê Thị Phương

Khoa Du lịch, Trường Đại học Công đoàn

ROR ID: <https://ror.org/05g81h903>

Email: phuonglp@dhcd.edu.vn

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0001-4044-6643>

Lịch sử bài báo

Ngày nhận bài: 15/4/2026

Ngày phản biện: 15/6/2026

Ngày tác giả sửa: 04/7/2026

Ngày duyệt đăng: 06/7/2026

Ngày phát hành: 30/9/2026

DOI: <https://doi.org/10.64223/tvj.e2026.v2.i7.a99>

Tóm tắt:

Trong bối cảnh phát triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, việc nghiên cứu các giá trị văn hóa dân gian liên quan đến các di tích lịch sử - văn hóa có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển du lịch bền vững. Đền Suối Mỡ (Bắc Giang) là một không gian văn hóa đặc sắc, nơi hội tụ các yếu tố cảnh quan tự nhiên, di tích lịch sử và các giá trị văn hóa dân gian được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Trên cơ sở phân tích các tư liệu dân gian, mối quan hệ giữa các câu chuyện dân gian với không gian văn hóa địa phương và các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, bài viết làm rõ vai trò của nguồn tài nguyên văn hóa phi vật thể trong việc hình thành sức hấp dẫn của điểm đến. Kết quả nghiên cứu cho thấy các giá trị văn hóa dân gian không chỉ góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa địa phương mà còn tạo nền tảng cho việc xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa - sinh thái có chiều sâu, góp phần nâng cao trải nghiệm của du khách. Từ đó, bài viết đề xuất một số định hướng nhằm khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên văn hóa gắn với bảo tồn di sản và phát triển du lịch bền vững trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Văn hóa dân gian; Đền Suối Mỡ; Du lịch văn hóa; Du lịch sinh thái; Di sản văn hóa phi vật thể; Phát triển du lịch bền vững.

OECD FORD: 500205; 500207; 500208; 440608

UNESCO: 6202; 6308; 6309; 5312

ASJC: 3310; 3305; 1202; 1210

JEL: Z10; Z32; Q01; Q56

SDGs: 8.9; 11.4; 12; 15; 17